**DẤU NHẬN ĐƠN**  
(Dành cho cán bộ nhận đơn)

**TỜ KHAI**

**ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU**

**Kính gửi:** Cục Sở hữu trí tuệ ..........

Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÃN HIỆU** | |
| Mẫu nhãn hiệu | **Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký**  Nhãn hiệu tập thể  Nhãn hiệu liên kết  Nhãn hiệu chứng nhận  **Mô tả nhãn hiệu:**  Màu sắc: ............  Mô tả: .......... |

**CHỦ ĐƠN**  
**(Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu)**

Tên đầy đủ: ...........

Địa chỉ: ...........

Điện thoại: ............ Fax: ......... Email: .........

Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung

**ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN**

là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn

là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn

là người khác được uỷ quyền của chủ đơn

Tên đầy đủ: ..........

Địa chỉ: ........

Điện thoại: .......... Fax: .......... E-mail: ..........

**CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN**

**YÊU CẦU HƯỞNG QUYỀN ƯU TIÊN**

- Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam

- Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris

- Theo thoả thuận khác:....

**CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN**

- Số đơn

- Ngày nộp đơn

- Nước nộp đơn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÍ, LỆ PHÍ** | | |
| Loại phí, lệ phí | Số đối tượng tính phí | Số tiền |
| Lệ phí nộp đơn cho các nhóm hàng hoá/dịch vụ | ....... nhóm |  |
| Lệ phí nộp đơn cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm | ....... sản phẩm/ dịch vụ |  |
| Lệ phí yêu cầu hưởng quyền ưu tiên |  |  |
| Lệ phí công bố đơn |  |  |
| Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung cho mỗi nhóm hàng hoá, dịch vụ | ..... nhóm |  |
| Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm | ..... sản phẩm/ dịch vụ |  |
| Phí thẩm định nội dung cho các nhóm hàng hoá/dịch vụ | ..... nhóm |  |
| Phí thẩm định nội dung bổ sung cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm | ..... sản phẩm/ dịch vụ |  |
| Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là: Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản): | |  |

**CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN**

Tài liệu tối thiểu:

Tờ khai, gồm.......trang x .......bản (có danh mục và phân nhóm hàng hoá, dịch vụ mang nhãn hiệu)

Mẫu nhãn hiệu, gồm.......mẫu

Chứng từ phí, lệ phí

Tài liệu khác:

Giấy uỷ quyền bằng tiếng ...........

bản gốc

bản sao (bản gốc sẽ nộp sau bản gốc đã nộp theo đơn số:.........)

bản dịch tiếng Việt, gồm ....... trang

Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.......trang

Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu:

Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác

Quy chế sử dụng NH tập thể/chứng nhận, gồm.......trang x .......bản

Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên

Bản sao đơn đầu tiên, gồm.......bản

Bản dịch tiếng Việt, gồm.......bản

Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên

Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung

**KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU**  
(Dành cho cán bộ nhận đơn)

**Cán bộ nhận đơn**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN**

**DANH MỤC VÀ PHÂN NHÓM HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU**

(Ghi tuần tự từng nhóm theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá, dịch vụ theo Thoả ước Ni-xơ; sử dụng dấu ";" giữa các sản phẩm, dịch vụ trong nhóm; kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số hàng hoá/dịch vụ trong nhóm đó)

**CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN**

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.  
Khai tại:..........ngày...... tháng......năm......

**Chữ ký, họ tên chủ đơn/đại diện của chủ đơn**  
(ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)